

Số: 22 /KH-UBND

Giá Rai, ngày 23 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2026 của phường Giá Rai

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định 985/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030 của tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 02265/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân phường Giá Rai ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cải cách hành chính đồng bộ, thống nhất trên các lĩnh vực. Trong đó, tập trung cải cách một số nội dung như: Đẩy mạnh việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện thể chế; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, đặc biệt là nâng cao tỷ lệ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến; xây dựng các cơ sở dữ liệu thúc đẩy chuyển đổi số, trọng tâm là các lĩnh vực y tế, giáo dục, đất đai, xây dựng...; sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phần đầu trong năm 2026 kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của phường được tăng bậc vị trí xếp hạng; cải thiện chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước của phường (SIPAS).

b) Tiếp tục phấn đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời theo quy định của Trung ương, của tỉnh và thực tiễn tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương, công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên có chất lượng, hiệu quả, đảm bảo các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, rà soát đều được rà soát, sửa đổi, bổ sung, xử lý 100% phù hợp với quy định, tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức của tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

c) 100% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 80% trở lên; 85% hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình.

d) Phần đầu 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

đ) 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong số đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 75% trở lên; tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100%.

e) Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp phường đạt 95%; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó mà cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ (trừ trường hợp cần thiết).

f) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử (qua định danh điện tử VNeID).

g) Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt 90%.

h) Nâng cao chất lượng tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đơn vị sự nghiệp theo hướng lấy chất lượng, hiệu quả công việc để giao biên chế và kinh phí. 100% cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đơn vị sự nghiệp tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý biên chế, tài chính.

i) 100% các cơ quan, đơn vị, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

j) 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

k) 90% hồ sơ công việc cấp phường được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ công việc có nội dung mật).

l) 70% hệ thống thông tin có liên quan đến người dân, doanh nghiệp được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế

- Tăng cường thực hiện rà soát, đẩy nhanh tiến độ sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để triển khai, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời quy định của cấp trên đối với tất cả các ngành, lĩnh vực. Trong đó, tập trung hoàn thiện thể chế đối với một số lĩnh vực:

- Hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ theo quy định.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định, góp ý, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng tiến độ và có chất lượng; thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời xử lý văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái pháp luật đúng theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện pháp luật về đất đai, tài nguyên nhằm huy động, sử dụng hiệu quả, phòng ngừa tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí; đảm bảo công khai, minh bạch và tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất công và giao đất công cho cộng đồng, doanh nghiệp nhà nước.

- b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng chặt chẽ, khoa học, hiện đại.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp. Tăng cường thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế trên địa bàn phường.

- c) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật

- Tăng cường nguồn lực cho việc triển khai thi hành pháp luật; kiện toàn tổ chức, đào tạo đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; công tác theo dõi việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn.

- Đổi mới, tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội – nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- d) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật của nhân dân trên địa bàn; lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- a) Thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện, qua đó kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định trong lĩnh vực kinh doanh một cách thực chất, hiệu quả; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết. Tiếp tục rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên tất cả lĩnh vực.

- b) Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính đúng quy định, thực hiện công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

c) Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các ngành, các phòng chuyên môn nâng cao hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp thuận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó (trừ trường hợp cần thiết). Từ đó, người dân được khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được cung cấp trước đó; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường bố trí đủ trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công để người dân vẫn có thể tự thực hiện việc nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến khi đã đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, đảm bảo công chức không làm thay người dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân việc thực hiện thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả như: tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng; phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hỗ trợ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính qua zalo, số điện thoại đường dây nóng của Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp, viên chức trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

d) Đẩy mạnh công tác truyền thông để từng bước nâng cao trình độ, nhận thức và kỹ năng cho người dân, chuyển từ “công dân truyền thống” giao dịch trực tiếp, sang “công dân điện tử”, tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin trong các giao dịch trực tuyến. Đồng thời, tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa quy trình, phương thức giao dịch trực tuyến để người dân dễ tiếp cận, dễ thực hiện.

đ) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

e) Tiếp tục mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, ứng dụng tối đa công nghệ thông tin vào việc lấy ý kiến của người dân, tổ chức nhằm bảo đảm tính khách quan và tiện lợi trong quá trình thực hiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn của phường:

- Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức theo hướng “Tinh – Gọn – Mạnh – Hiệu năng – Hiệu lực – Hiệu quả”, cải cách sâu rộng quản trị nhà nước, minh bạch hóa,

đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường và trách nhiệm giải trình, nhất là người đứng đầu; xóa bỏ cơ chế xin – cho; tiếp tục triển khai sắp xếp đơn vị hành chính theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của phường.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập cấp phường đảm bảo tinh gọn và đáp ứng tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định, giảm đầu mối theo hướng một đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại nhằm giảm đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả; đảm bảo giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập theo tiến độ đề ra.

c) Tiếp tục đẩy mạnh việc phân cấp quản lý nhà nước và kết hợp kiểm tra nhiệm vụ phân cấp, phân quyền nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính, chủ động nâng cao năng lực của từng ngành, phòng chuyên môn trong cải cách hành chính. Thực hiện tốt nhiệm vụ phân cấp trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội để tăng tính chủ động trong quản lý.

d) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đảm bảo các cơ quan, đơn vị thuộc địa bàn phường hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Hoàn thành việc sắp xếp, bố trí công chức đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ này là một trong các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thủ trưởng các đơn vị.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm, góp phần cải thiện hiệu quả làm việc trong các cơ quan hành chính, nâng cao trách nhiệm và sự chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có nền tảng vững chắc về tư tưởng chính trị, chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách; có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và dám đưa ra những giải pháp đột phá, nhất là trong xử lý những tình huống phức tạp, điểm nghẽn; có cơ chế, chính sách tạo động lực, bảo vệ cán bộ, công chức làm việc, cống hiến, vì lợi ích chung.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của đơn vị.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức gắn với đổi mới nội dung và chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng theo hướng cập nhật hóa, hiện đại hóa, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử và hội nhập quốc tế; giáo dục phẩm chất đạo đức; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm để cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm, những cán bộ, công chức, viên chức không làm được việc. Đồng thời, thực hiện tốt chế độ, chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.

- Hoàn thành tổng kiểm kê Tài sản công: Kế hoạch sắp xếp, xử lý tài sản công là nhà, đất đôi dư trên địa bàn phường.

- Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, kịp thời hơn nữa để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư.

- Đẩy mạnh truyền thông, xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí; xử lý nghiêm các vi phạm gây lãng phí lớn.

- Chủ động triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo nội dung và công khai theo quy định.

6. Chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị

- Tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Hoàn thiện môi trường pháp lý:

Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành văn bản quy phạm, quy chế, quy định

liên quan đến chuyển đổi số theo quy định của Bộ, ngành Trung ương và nhiệm vụ của tỉnh phù hợp với mô hình chính quyền 02 cấp.

- Phát triển hạ tầng số: Triển khai xây dựng, phát triển hạ tầng số phục vụ xây dựng Chính quyền số, với một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin cho cơ quan đảm bảo có đầy đủ trang thiết bị và hạ tầng kỹ thuật phục vụ triển khai chuyển đổi số; nâng cao năng lực tiếp nhận, xử lý hồ sơ điện tử; cải thiện chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và tăng hiệu quả vận hành các nền tảng số.

+ Hoàn thiện mạng truyền số liệu chuyên dùng kết nối, hoạt động ổn định, an toàn, bảo đảm phục vụ chỉ đạo, điều hành và vận hành các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung theo danh mục tỉnh ban hành.

- Phát triển dữ liệu số:

+ Thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu bảo đảm dữ liệu được làm sạch, chuẩn hóa và lưu trữ theo quy định. Ưu tiên số hóa các nhóm dữ liệu có tần suất khai thác cao, phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính như: tư pháp, đất đai, y tế, giáo dục.

+ Khai thác sử dụng có hiệu quả Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phù hợp với Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung kiến trúc dữ liệu cấp tỉnh; thiết lập cơ chế thu thập, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn, bảo đảm dữ liệu của tỉnh được quản lý tập trung, an toàn, phục vụ tích hợp, chia sẻ về Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm IOC của tỉnh, hỗ trợ phân tích số liệu, giám sát chỉ tiêu và phục vụ điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Tiếp tục thực hiện số hóa, làm sạch và sẵn sàng kết nối, chia sẻ qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) đối với các Cơ sở Dữ liệu chuyên ngành của các lĩnh vực: Hộ tịch, đất đai, giáo dục, y tế, nông nghiệp...

Đảm bảo Cổng dữ liệu mở cung cấp dữ liệu công khai cho người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng theo quy định.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ số:

+ Tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; thực hiện cập nhật, nâng cấp hệ thống đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu về kết nối, tích hợp và bảo mật theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương, bảo đảm hệ thống vận hành ổn định và thống nhất. Thực hiện đúng quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ trên môi trường điện tử; tích hợp nền tảng định danh điện tử (VNeID), nền tảng thanh toán số, trí tuệ nhân tạo và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giảm thời gian thủ tục giải quyết thủ tục hành chính, tăng mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong quá trình sử dụng dịch vụ công.

+ Khai thác có hiệu quả các nền tảng số phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành như: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống báo cáo tỉnh;

Hệ thống hợp trực tuyến và hợp không giấy (e-Cabinet).

+ Triển khai ứng dụng AI vào các hệ thống thông tin dùng chung theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, tập trung vào chức năng hỗ trợ tra cứu văn bản, phân tích dữ liệu, tổng hợp báo cáo, nhắc việc tự động và hỗ trợ xử lý hồ sơ hành chính.

+ Tiếp tục thực hiện việc xây dựng và triển khai các Đề án đô thị thông minh.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ trọng tâm năm 2026; đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính từ phường đến khóm. Thủ trưởng các phòng chuyên môn chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng kế hoạch cụ thể trong từng ngành, từng lĩnh vực.

- Phân công, phối hợp thống nhất, rõ thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể giữa đơn vị chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đề ra. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các đơn vị. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trong cải cách hành chính.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực bằng nhiều giải pháp phù hợp để mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước và của đơn vị.

- Tiếp tục hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của Ủy ban nhân dân phường; đổi mới, nâng cao chất lượng đánh giá theo hướng toàn diện, đa chiều, khách quan, minh bạch; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, trong đó cần đẩy mạnh công tác kiểm tra đột xuất để có thể đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị. Qua đó, xử lý nghiêm và kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong thực thi công vụ; tiêu cực, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và nâng cao chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước của phường. Trong đó, tập trung triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Bố trí đủ nguồn lực tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (Có phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ được nêu tại Kế hoạch này, tiến hành xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 để tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị. Thời gian hoàn thành, báo cáo Ủy ban nhân dân phường **chậm nhất ngày 06/02/2026**.

2. Phòng Văn hóa – xã hội theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ và công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; đồng thời các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính; cải cách thể chế.

4. Phòng kinh tế, chủ trì, phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công; cân đối, tham mưu Ủy ban nhân dân quyết định phân bổ ngân sách thực hiện công tác cải cách hành chính theo kế hoạch này.

5. Các cơ quan ngành dọc của Tỉnh đóng tại đơn vị phối hợp thực hiện công khai thủ tục hành chính, thực hiện quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính và các nhiệm vụ khác thuộc phạm vi quản lý theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân phường.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của UBND phường Giá Rai. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các phòng chuyên môn và các đơn vị kịp thời phản ánh, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (B/c);
- CT, PCT UBND phường;
- CVP, PCVP HĐND và UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Lưu: VT, (PVHXH).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



★ **Phạm Văn Hết**



Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn	Kế hoạch	Tháng 01/2026	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, ban, ngành phường	
2. Ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực định kỳ năm 2025	Quyết định	Quý 01/2026	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, ban, ngành phường	
3. Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn phường Giá Rai.	Kế hoạch	Trong tháng 01/2026	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, ban, ngành phường	
4. Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026	Kế hoạch	Tháng 01/2026	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, ban, ngành phường	

5. Cập nhật, theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị hoàn thành tốt công tác tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Công văn	Thường xuyên	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, ban, ngành phường	
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
6. Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2026 trên địa bàn phường Giá Rai	Kế hoạch	Tháng 02 năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, ban, ngành phường	
7. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện thí điểm “Hệ thống giám sát, điều hành tập trung tại Bộ phận Một cửa và phục vụ công dân số”	Báo cáo	31/3/2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, ban, ngành phường	
8. Phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Giá Rai.	Quyết định	Tháng 5 năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, ban, ngành phường	
9. Tham mưu UBND phường ban hành Quy chế phối hợp trong một số hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn phường	Quyết định	Tháng 6 năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, ban, ngành phường	
10. Công khai và kiểm soát nội bộ quy trình giải quyết trên các phân hệ thuộc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ	Năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, ban, ngành phường	
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					
11. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp, phân quyền	Công văn hoặc báo cáo	Quý IV, năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	

12. Giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước phường Giá Rai năm 2026	Quyết định	Quý IV năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
13. Tiếp tục rà soát, tham mưu ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường	Quyết định	Năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
14. Tiếp tục rà soát, tham mưu sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở trọng tâm là sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập và đầu mối bên trong của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn phường Giá Rai (Căn cứ Kế hoạch 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước)	Quyết định	Năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
IV. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
15. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công vụ	Kế hoạch, Quyết định	Quý I năm 2026	Phòng Văn hóa –Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
16. Kế hoạch tiếp nhận vào làm công chức đối với người hoạt động không chuyên trách	Kế hoạch	Quý II năm 2026	Phòng Văn hóa –Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	

17. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Kế hoạch	Quý II năm 2026	Phòng Văn hóa –Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
18. Phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của bộ, ngành trung ương về vị trí việc làm	Quyết định	Năm 2026	Phòng Văn hóa –Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
19. Kế hoạch sắp xếp, xử lý tài sản công là nhà, đất đôi dư trên địa bàn phường	Kế hoạch	Quý I năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, ban, ngành phường	
20. Tham mưu công tác Tổng kiểm kê tài sản công	Báo cáo	Quý II năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, ban, ngành phường	
21. Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn phường năm 2026	Báo cáo	Quý III năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, ban, ngành phường	
22. Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ năm 2026	Báo cáo	Quý III năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, ban, ngành phường	

23. Tăng cường các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, thực hiện công khai ngân sách và quản lý, giám sát việc chi tiêu ngân sách theo đúng chế độ, định mức nhà nước quy định.	Công văn	Thường xuyên	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, ban, ngành phường	
24. Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.	Công văn	Thường xuyên	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, ban, ngành phường	
VI. CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ					
25. Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn phường Giá Rai.	Quyết định	Quý II năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, ban, ngành phường	
26. Thực hiện có hiệu quả việc sử dụng chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong các cơ quan, đơn vị phường Giá Rai	Báo cáo	Quý II năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
27. Tiếp tục có hiệu quả việc vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn phường Giá Rai.	Báo cáo	Quý II năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
28. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hệ thống họp trực tuyến và họp không giấy (e-Cabinet)	Báo cáo	Năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, ban, ngành phường	

29. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị thực hiện hoàn thành mục tiêu về sử dụng chữ ký số, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo kế hoạch CCHC năm 2026	Báo cáo	Năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, ban, ngành phường	
30. Phát triển hạ tầng dữ liệu và dữ liệu mở; Hoàn thiện dữ liệu số các lĩnh vực trọng điểm.	Báo cáo	Năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, ban, ngành phường	
VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
31. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026	Kế hoạch	Quý I năm 2026	Phòng Văn hóa –Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
32. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2026	Kế hoạch	Quý I năm 2026	Phòng Văn hóa –Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
33. Ban hành Kế hoạch công tác CCHC giai đoạn 2026 – 2030	Kế hoạch	Quý II năm 2026	Phòng Văn hóa –Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	
34. Tăng cường thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn phường Giá Rai	Công văn	Thường xuyên	Phòng Văn hóa –Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành phường	